

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về gói thầu

- Tên gói thầu số 14: Mua hóa chất xử lý nước thải mỏ Khe Chuối, Hồ Thiên, Đông Quảng La năm 2026.

- Địa điểm thực hiện: Các trạm xử lý nước thải hầm lò, nước thải sinh hoạt khu mỏ Hồ Thiên, mỏ Khe Chuối, phường Bình Khê, tỉnh Quảng Ninh và mỏ Đông Quảng La, xã Quảng La, tỉnh Quảng Ninh.

- Tổng giá trị dự toán: 3.657.172.917 đồng

Bằng chữ: Ba tỷ, sáu trăm năm mươi bảy triệu, một trăm bảy mươi hai nghìn, chín trăm mười bảy đồng.

- Chủ đầu tư: Công ty 91 – CN Tổng công ty Đông Bắc

- Nguồn vốn: Chi phí sản xuất của Công ty 91.

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: tháng 5/2026.

- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh qua mạng, một giai đoạn một túi hồ sơ.

- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định.

- Thời gian thực hiện gói thầu: Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2026.

2. Yêu cầu về hàng hóa

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với những hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu.

2.1 Yêu cầu về kỹ thuật chung

a. Phạm vi công việc: Phạm vi công việc của Nhà thầu chào hàng bao gồm (nhưng không hạn chế) các nội dung sau:

- Cung cấp, vận chuyển hàng hóa đến địa điểm cung cấp theo đúng vị trí và yêu cầu của Bên mời thầu;

- Bảo quản, nghiệm thu, bàn giao hàng hóa.

- Nhà thầu chịu mọi chi phí nghiệm thu và vận chuyển hàng hóa.

b. Các yêu cầu chung về hàng hóa cung cấp

- Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2025 trở lại đây và hạn sử dụng tối thiểu 10 tháng kể từ ngày giao nhận hàng hóa, chưa qua sử dụng được đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, quy cách đóng gói phải đảm bảo còn nguyên vẹn không bị rách hoặc thủng.

- Tên hóa chất phải ghi trên bao bì do nhà sản xuất hoặc do nhà cung cấp chịu trách nhiệm về hàm lượng, đơn vị tính.

- Hàng hóa phải được bảo quản theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Hàng hóa cung cấp phải đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng mới nhất hiện hành hoặc tương đương.

- Nhà thầu cung cấp MSDS (Material Safety Data Sheet - Bảng chỉ dẫn an toàn hóa chất), CO, CQ (đối với hàng hóa nhập khẩu) hoặc giấy chứng nhận xuất xưởng và các tài liệu liên quan khác.

2.2. Yêu cầu về kỹ thuật chi tiết

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Sodium Hydroxide NaOH	<ul style="list-style-type: none">- Dạng vảy, màu trắng- Tan hoàn toàn trong nước, sinh nhiệt mạnh. Hút ẩm.- Hàm lượng NaOH: $\geq 98\%$,- Na_2CO_3 : $\leq 0.4\%$.- NaCl : $\leq 0.02\%$- Fe_2O_3 : $\leq 0.005\%$- Chứa trong bao tải, bao PP có lớp PE bên trong.
2	Poly Aluminium Chloride PAC	<ul style="list-style-type: none">- Dạng bột thô, có màu vàng đậm hoặc nhạt.- Khối lượng riêng, min: 0,7 g/ml.- Hàm lượng Al_2O_3: 31%
3	Polymer anionic A1110	<ul style="list-style-type: none">- $\text{CONH}_2[\text{CH}_2\text{-CH-}]_n$- Polymer âm tính.- dạng bột màu trắng nhạt, có thể dễ

		dàng tan trong nước
4	Chloramine B01	NaC ₆ H ₅ NCLSO ₂ .2H ₂ O - Chất khử trùng. - Dạng bột màu trắng, 25 kg/thùng.
5	Hóa chất dập bọt	- chất phá bọt Antifoam CS04. - Thành phần: Silicone emulsion. - Nhũ tương màu trắng, tan hoàn toàn trong nước. - Đóng can 25-30kg.
6	Mật rỉ đường	- Dạng lỏng, hơi sánh màu nâu đen. - Sử dụng làm nguồn thức ăn trong nuôi cấy vi sinh. - Đóng can 25-30kg

- Xuất xứ: Ghi rõ xuất xứ hàng hóa

- Tiến độ cung cấp hàng hóa:

Nhà thầu phải đảm bảo có cam kết tiến độ cung cấp hàng hóa cụ thể, đáp ứng yêu cầu của Bên mời thầu về thời gian giao hàng. Tiến độ cung cấp phải phù hợp với nhu cầu sử dụng, có khả năng cung cấp theo từng đợt và đáp ứng kịp thời khi có yêu cầu phát sinh.

+ Đợt 1: Giao hàng trong vòng 05 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

+ Các đợt tiếp theo: Căn cứ kế hoạch sản xuất của từng tháng, quý bên mua yêu cầu bên bán cung cấp hàng hóa theo khối lượng, thời gian cụ thể của từng đợt cho đến hết ngày 31/12/2026.

- Địa điểm giao hàng: Khu mỏ Hồ Thiên, mỏ Khe Chuối phường Bình Khê, tỉnh Quảng Ninh và Mỏ Đông Quảng La xã Quảng La, tỉnh Quảng Ninh.

- Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường:

Nhà thầu phải đảm bảo có khả năng cung cấp hàng hóa trong điều kiện địa lý, môi trường đặc thù của khu vực mỏ, bao gồm địa hình phức tạp, điều kiện vận chuyển khó khăn và yếu tố thời tiết bất lợi. Đồng thời, phải đảm bảo chất lượng hóa chất không bị ảnh hưởng trong quá trình vận chuyển và lưu trữ.

- Tác động môi trường và biện pháp giải quyết:

Nhà thầu phải đảm bảo hóa chất cung cấp không gây tác động tiêu cực đến môi trường vượt quy định cho phép, có đầy đủ tài liệu MSDS và hướng dẫn an toàn liên quan. Đồng thời, phải có biện pháp xử lý sự cố như tràn đổ, rò rỉ, cũng như hướng dẫn thu gom, xử lý bao bì và chất thải phát sinh theo đúng quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Hai bên tiến hành giao nhận số lượng theo thông báo đặt hàng của Bên mời thầu.

- Kiểm tra sơ bộ đóng gói bên ngoài; Các mặt hàng hóa chất phải có MSDS (Material Safety Data Sheet - Bảng chỉ dẫn an toàn hóa chất), hàng hóa nhập khẩu phải có giấy chứng nhận CO, CQ; Hàng hóa sản xuất trong nước phải có phiếu kiểm định chất lượng hàng hóa của bên thứ 3 (đơn vị được cơ quan có thẩm quyền cho phép) sau khi nhận bàn giao hàng hóa.

- Hai bên phải đảm bảo an toàn trong giao nhận hàng hoá đồng thời tổ chức giao nhận hợp lý, không làm ảnh hưởng đến quá trình sản xuất, vận hành của khu mỏ. Nếu bên nào không đảm bảo an toàn trong giao nhận để xảy ra sự cố thì phải chịu toàn bộ trách nhiệm trước cơ quan pháp luật và bồi thường thiệt hại gây ra.

- Nếu kết quả kiểm tra về số lượng, chủng loại, xuất xứ, quy cách hàng hóa chứng tỏ hàng hóa phù hợp với Hợp đồng thì hai bên sẽ tiến hành ký biên bản kiểm tra hàng hóa.

- Chủ đầu tư có quyền tiến hành các kiểm tra bổ sung. Nếu có kết quả không đúng theo E-HSMT thì chi phí kiểm tra bổ sung nhà thầu phải chịu, cũng như mọi chi phí sửa chữa cho tới khi hoàn chỉnh.